

Số: /KH-UBND

Hoàng An, ngày tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số xã Hoàng An năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 24/01/2024 của Chủ tịch UBND huyện Hiệp Hòa về chuyển đổi số huyện Hiệp Hòa năm 2024. Chủ tịch xã ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số xã Hoàng An năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa và triển khai hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Nghị quyết số 111-NQ/TU ngày 11/6/2021 của Tỉnh ủy; Kế hoạch số 324/KH-UBND ngày 13/7/2021 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 6649/KH-UBND ngày 31/12/2022 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 34-KH/HU ngày 29/7/2021 của Huyện ủy; Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 28/9/2021 của UBND huyện; Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 27/12/2021 của UBND xã.

2. Thực hiện quyết liệt, đồng bộ với sự vào cuộc của các cấp, các ngành; đồng thời phân công rõ nhiệm vụ cho từng ngành trong triển khai thực hiện và xác định rõ lộ trình, thời gian hoàn thành, nguồn lực thực hiện đối với từng nhiệm vụ.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số xã Hoàng An tổng thể, toàn diện; thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số. Từng bước thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 27/12/2021 của UBND xã.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Phát triển Chính quyền số

- Tỷ lệ hồ sơ được xử lý hoàn toàn trực tuyến trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC đạt trên 70%.

- Tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ xa đạt trên 60%.

- 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương (Đối với 100% các TTHC yêu cầu xác thực thông suốt trên hệ thống cơ sở dữ liệu Quốc gia về Dân cư hoặc các hệ thống thông tin khác).

- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt trên 65%.

- Tỷ lệ số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa (Tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử đạt 100%; Tỷ lệ TTHC số hoá kết quả giải quyết đạt 100%; Tỷ lệ khai thác sử dụng lại tài liệu đạt trên 50%).

- 100% hồ sơ công việc của xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ thuộc bí mật nhà nước).

- Kịp thời tiếp nhận, xử lý nội dung phản ánh thuộc phạm vi của đơn vị; theo dõi, đôn đốc việc tiếp nhận, xử lý và phản hồi thông tin phản ánh hiện trường (PAHT) trên Hệ thống đảm bảo nội dung, đúng thời gian theo Quy định về tiếp nhận, xử lý PAHT của cá nhân, tổ chức trên Hệ thống thông tin PAHT tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 33/2023/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

2.2. Phát triển kinh tế số

- 100% sản phẩm đặc trưng, sản phẩm OCOP của xã tham gia các sàn thương mại điện tử.

2.3. Phát triển xã hội số

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt trên 85%.

- Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng đạt trên 90%.

- Tỷ lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức cho phép khác đạt trên 80%.

- Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt trên 95%.

(Phân công đơn vị theo dõi, chủ trì thực hiện Chỉ tiêu tại Phụ lục I kèm theo).

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhận thức số

a) Ngày Chuyển đổi số

Tuyên truyền, nhận thức ngày Chuyển đổi số, tổ chức hoạt động Ngày Chuyển đổi số năm 2024 đổi mới, tiết kiệm, hiệu quả theo tình hình thực tiễn của địa phương, phù hợp với mục đích, ý nghĩa, tinh thần cũng như chủ đề của Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2024.

b) Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số

Tuyên truyền về các bài toán chuyển đổi số của các bộ, ngành, địa phương tham khảo tại địa chỉ: <https://c63.mic.gov.vn>. Đồng thời, chủ động tìm kiếm những sáng kiến, cách làm hay, mô hình về chuyển đổi số liên quan đến cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, người dân để nghiên cứu, áp dụng cho địa phương mình.

c) Kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo

Yêu cầu cán bộ công chức, viên chức, người lao động, Tổ công nghệ số cộng đồng xã, thôn tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác và

đời sống. Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về chuyển đổi số đến các hộ gia đình, người dân trong thôn, tổ dân phố; tuyên truyền, phổ biến để người dân hiểu được lợi ích khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, mua sắm trực tuyến và sử dụng các nền tảng số, công nghệ số trong cuộc sống hàng ngày và tăng cường sử dụng các dịch vụ, tiện ích của chuyển đổi số.

d) Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Đẩy mạnh truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trong CBCCVC và Nhân dân. Thực hiện nhiều hình thức thông tin tuyên truyền như: xây dựng chuyên trang, chuyên mục, các giải pháp truyền thông hiện đại để tuyên truyền rộng rãi về các kế hoạch, hoạt động ứng dụng và phát triển CNTT của tỉnh, của huyện; nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ Chính phủ số; ứng dụng các nền tảng đào tạo kỹ năng số cho người dân; ứng dụng các nền tảng, kênh tương tác trực tuyến giữa CQNN và người dân, doanh nghiệp.

2. Thể chế số

- Cử cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các hội nghị, chương trình bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số do cấp trên tổ chức.

- Ban hành văn bản hướng dẫn, triển khai, khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến; các văn bản chỉ đạo, triển khai về ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số.

3. Hạ tầng số

- Nâng cấp hệ thống mạng LAN của xã kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh (đảm bảo 100% máy tính của cán bộ công chức khi truy cập vào các hệ thống dùng chung của tỉnh đều qua mạng truyền số liệu chuyên dùng).

- Đầu tư trang thiết bị CNTT, các phương tiện khoa học kỹ thuật để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trên địa bàn xã.

5. Nền tảng số

Tiếp tục duy trì và sử dụng hiệu quả các nền tảng đã được cấp trên triển khai.

6. Nhân lực số:

- Cử cán bộ công chức tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng và nâng cao về các công nghệ mới, kiến thức chuyển đổi số, phương thức xây dựng các hệ thống thông tin trong chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin...do cấp trên tổ chức.

7. An toàn thông tin mạng

- 100% máy tính của xã phải dùng phần mềm diệt virus bản quyền. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTG ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

- Chỉ đạo cán bộ, công chức xã chủ động tìm hiểu, tham gia tập huấn nâng cao kiến thức an toàn an ninh thông tin do cấp trên tổ chức.

8. Chính quyền số

- Đẩy mạnh việc sử dụng các ứng dụng cấp trên triển khai một cách có hiệu quả: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc, Hệ thống thư điện tử, Cổng thông tin điện tử, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Bắc Giang, Hệ thống thông tin báo cáo ...

- Triển khai có hiệu quả các hoạt động ứng dụng CNTT gắn kết chặt chẽ với chương trình cải cách hành chính. Tiếp tục thực hiện số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị mình.

- Duy trì, phát triển Cổng thông tin điện tử xã đáp ứng theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ để phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Tiếp nhận, xử lý và phản hồi thông tin PAHT trên Hệ thống đảm bảo nội dung, đúng thời gian về tiếp nhận, xử lý PAHT của cá nhân, tổ chức trên Hệ thống thông tin PAHT tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 33/2023/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 của UBND tỉnh.

9. Kinh tế số

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các doanh nghiệp ứng dụng, sử dụng các sản phẩm công nghệ số. Tuyên truyền doanh nghiệp vừa và nhỏ tham gia Chương trình hỗ trợ chuyên đổi số (SMEDx) và nâng cao nhận thức của doanh nghiệp về chuyên đổi số.

10. Xã hội số

- Phối hợp thực hiện tuyên truyền, tổ chức các đợt đăng ký tài khoản tại các ngân hàng hoặc các tổ chức cho phép khác đảm bảo tỷ lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức cho phép khác đạt 80%.

- Tiếp tục chỉ đạo Tổ công nghệ số cộng đồng xã, thôn, đoàn thanh niên phát huy tinh thần xung kích, tăng cường hỗ trợ người dân sử dụng các công nghệ số, tham gia các sàn thương mại điện tử (Postmart...), sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Mục tiêu mỗi gia đình có 01 công dân số, đảm bảo đến 30/10/2024 tối thiểu 80% hộ gia đình trên địa bàn có công dân số.

IV. HOẠT ĐỘNG ỨNG DỤNG CNTT

Thành viên của Tổ CNSCĐ sử dụng thành thạo 05 nội dung kỹ năng số cơ bản để Tổ CNSCĐ thành thạo các bước cài đặt, hướng dẫn sử dụng, hỗ trợ giải đáp

thắc mắc về nền tảng số, công nghệ số để lan tỏa, hướng dẫn đến người dân theo Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 17/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. UBND xã bố trí khoảng 2% tổng chi ngân sách thường xuyên của xã để thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại địa phương.

2. UBND xã bố trí khoảng 10% trong số 2% tổng chi ngân sách thường xuyên dành cho chuyển đổi số để chi phí đầu tư cho an toàn an ninh mạng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn phòng – Thống kê

- Chủ trì tổ chức triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra và phối hợp với các ngành triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp kết quả báo cáo UBND xã, UBND huyện theo quy định.

- Phối hợp với Công chức Tài chính - Kế toán xây dựng dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ trình UBND xã xem xét, phê duyệt.

- Thực hiện các nhiệm vụ được phân công chủ trì, phối hợp trong kế hoạch này.

2. Công chức Tài chính - Kế toán

- Trên cơ sở nguồn vốn ngân sách xã năm 2024, cân đối, bố trí đủ kinh phí để thực hiện Kế hoạch này.

- Tham mưu xây dựng các văn bản chỉ đạo công tác chi cho chuyển đổi số, phân bổ kinh phí cho chuyển đổi số năm 2024, hướng dẫn chi, thanh quyết toán các dự án, hoạt động ứng dụng CNTT.

- Thực hiện các nhiệm vụ được phân công chủ trì, phối hợp trong kế hoạch này.

3. Công chức Văn hóa - Xã hội, Cán bộ Đài truyền thanh xã

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số như: Xây dựng tin bài, các giải pháp truyền thông hiện đại để tuyên truyền rộng rãi về các kế hoạch, nội dung, hoạt động chuyển đổi số của xã; nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp về thực hiện chuyển đổi số.

- Thực hiện các nhiệm vụ được phân công chủ trì, phối hợp trong kế hoạch này.

4. Bộ phận Một cửa xã và các ngành chuyên môn giải quyết TTHC

- Tập trung Nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến có phát sinh hồ sơ và tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến để giải quyết TTHC; đẩy mạnh thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Quốc gia; số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo quy định.

- Thực hiện các nhiệm vụ được phân công chủ trì, phối hợp trong kế hoạch này.

4. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Tăng cường phối hợp với tuyên truyền, vận động nhân dân nâng cao nhận thức về vị trí vai trò và lợi ích của chuyển đổi số trong đời sống xã hội, hoạt động sản xuất kinh doanh

. - Tuyên truyền để cán bộ, đoàn viên, hội viên hiểu được lợi ích và từng bước thay thế sang sử dụng điện thoại thông minh để ứng dụng trong tương tác với chính quyền, thực hiện các thủ tục hành chính trực tuyến, thanh toán trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy, HĐND, MTTQ xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Các ngành, đoàn thể xã;
- Lưu: VT.

Bản điện tử:

- Phòng VH TT.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Thịnh

Phụ lục I. DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2024

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 01 năm 2024 của Chủ tịch UBND xã Hoàng An)

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian
I	CÁC NHIỆM VỤ TUYÊN TRUYỀN, NÂNG CAO NHẬN THỨC VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ			
1	Thực hiện tuyên truyền về chuyển đổi số trên hệ thống đài truyền thanh xã	CB Đài TT	Văn hóa – Xã hội	Thường xuyên
2	Thực hiện tuyên truyền chuyển đổi số trên Cổng thông tin điện tử xã	Văn phòng – Thống kê	Đoàn Thanh niên	Thường xuyên
3	Tổ chức tuyên truyền trực quan sử dụng pa-nô, áp phích, băng zôn, đồ họa, các vật dụng được in ấn thông tin tuyên truyền, biểu trưng nhận diện thông điệp tuyên truyền về chuyển đổi số	Văn hóa – Xã hội	Các ngành liên quan	Tháng 10/2024
4	Tuyên truyền về các bài toán chuyển đổi số của các bộ, ngành, địa phương tham khảo tại địa chỉ: https://c63.mic.gov.vn	Văn phòng – Thống kê	Các ngành liên quan	Thường xuyên
5	Tuyên truyền tham gia kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo	Văn hóa – Xã hội	Các ngành liên quan	Thường xuyên
II	CÁC NHIỆM VỤ HOÀN THIỆN THỂ CHẾ SỐ			
1	Ban hành văn bản hướng dẫn, triển khai, khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến	Văn phòng – Thống kê	Các ngành liên quan	
III	NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN SỐ			
1	Tỷ lệ hồ sơ được xử lý hoàn toàn trực tuyến trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC đạt trên 70%. Tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ xa đạt trên 60%. Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt trên 65%. Tỷ lệ số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa xã (Tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử đạt 100%; Tỷ lệ TTHC số hoá kết quả giải quyết đạt 100%; Tỷ lệ khai thác sử dụng lại tài liệu đạt trên 50%)	Công chức giải quyết TTHC	Các ngành liên quan	Năm 2024
2	Duy trì, sử dụng hiệu quả phần mềm Quản lý văn bản và điều hành công việc; 100% hồ sơ công việc tại xã được xử lý trên môi trường mạng	Các ngành chuyên môn	Văn phòng – Thống kê	Năm 2024

3	100% báo cáo được giao thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh	Các ngành được giao báo cáo	Văn phòng – Thống kê	Năm 2024
4	Tỷ lệ ký số cá nhân văn bản phát hành 100%	Văn phòng – Thống kê	Các ngành chuyên môn	Năm 2024
5	Cổng thông tin điện tử xã đáp ứng yêu cầu cung cấp thông tin trên môi trường mạng theo Nghị định 42/2022/NĐ-CP	Văn phòng – Thống kê	Đoàn Thanh niên	Năm 2024
6	Đầu tư trang thiết bị CNTT, các phương tiện khoa học kỹ thuật để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số	Văn phòng – Thống kê	Các ngành liên quan	Năm 2024
7	Xây dựng đài truyền thanh xã ứng dụng CNTT viễn thôn	CB Đài TT	Văn hóa – Xã hội	Năm 2024
8	100% máy tính của xã phải dùng phần mềm diệt virus bản quyền	Văn phòng – Thống kê	Các ngành liên quan	Năm 2024
9	Tiếp nhận, xử lý và phản hồi thông tin PAHT trên Hệ thống đảm bảo nội dung, đúng thời gian về tiếp nhận, xử lý PAHT của cá nhân, tổ chức trên Hệ thống thông tin PAHT tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 33/2023/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 của UBND tỉnh.	Công an xã	Các ngành liên quan	Năm 2024
PHÁT TRIỂN XÃ HỘI SỐ				
1	Mỗi gia đình có 01 công dân số, đảm bảo đến 30/10/2024 tối thiểu 80% hộ gia đình trên địa bàn có công dân số	Các ngành chuyên môn	Các thôn	Năm 2024
PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC CNTT, CHUYỂN ĐỔI SỐ				
1	Phối hợp đào tạo, tập huấn cho các thành viên của Tổ CNSCĐ về các chủ trương, chính sách, pháp luật về chuyển đổi số và sử dụng thành thạo 05 nội dung kỹ năng số cơ bản để Tổ CNSCĐ thành thạo các bước cài đặt, hướng dẫn sử dụng, hỗ trợ giải đáp thắc mắc về nền tảng số, công nghệ số để lan tỏa, hướng dẫn đến người dân theo Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 17/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.	Tổ CNSCĐ		Năm 2024